

HƯỚNG DẪN**kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với
tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị**

Thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng *một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị*; Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm nhằm nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; đảm bảo trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất. Trong kiểm điểm gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

3. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý trước hết là người đứng đầu địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền. Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm theo quy định. Cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định, kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể và cá nhân.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; ban thường vụ cấp ủy ở cơ sở, nơi không có ban thường vụ thì kiểm điểm đảng ủy cơ sở; đảng ủy bộ phận; chi ủy cơ sở; chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

- Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bình Thuận.

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tập thể thường trực hội đồng nhân dân và tập thể lãnh đạo ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Đảng đoàn, ban cán sự đảng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

- Tập thể lãnh đạo sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh; các hội quần chúng được giao biên chế.

- Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy, huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tỉnh.

- Tập thể Ban Giám đốc Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu; Hội đồng quản trị các Công ty cổ phần do chủ sở hữu Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối.

- Tập thể lãnh đạo phòng, ban, đơn vị sự nghiệp cấp huyện.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; ban thường vụ đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và ban chấp hành cấp cơ sở.

1.2. Cá nhân

a) Đảng viên trong toàn đảng bộ (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*).

b) Cán bộ lãnh đạo, quản lý từ cấp tỉnh đến cơ sở.

2. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém, nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

2.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

b) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

c) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

d) Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

đ) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tại đơn vị, địa phương (*nếu có đánh giá, xếp loại hàng năm*).

e) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (*nếu có*).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

2.2. Đối với cá nhân

a) Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

(1) Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

+ *Tư tưởng chính trị*: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên

phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ *Tác phong, lề lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; việc thực hiện những điều đảng viên không được làm.

(2) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách, đảm nhiệm.

(3) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

(4) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (*nếu có*).

b) Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm những nội dung tại **Tiết a** nêu trên (*Các nội dung áp dụng với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý*) và các nội dung sau:

(1) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

(2) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

(3) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.

(4) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tại đơn vị, địa phương (*nếu có đánh giá, xếp loại hàng năm*).

c) Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Cách thức kiểm điểm

3.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo **Mẫu 01A - 2023** và lấy ý kiến đóng góp của tập thể, cá nhân có liên quan. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 3 ngày làm việc.

b) Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 02A – 2023, 02B – 2023**

c) Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp thành lập đoàn (hoặc tổ) công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm; phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo, tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3.2. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thực hiện như sau

a) Ban Thường vụ cấp ủy các cấp gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân có liên quan theo thẩm quyền (*nếu cần*).

b) Ban Tổ chức cấp ủy (hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ) chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra cùng cấp và các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý kiểm điểm và nội dung gợi ý kiểm điểm.

3.3. Tổ chức kiểm điểm

Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau, lấy kết quả kiểm điểm tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Những chi bộ có

trên 12 đảng viên thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (*theo phân cấp quản lý cán bộ*) thì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm sâu và phân công Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đối với những đơn vị không có gợi ý kiểm điểm sâu, Ban Thường vụ cấp ủy căn cứ tình hình thực tế để phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ và cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự kiểm điểm ở một số tổ chức, đơn vị.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể và cá nhân lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh tối thiểu từ 01 đến 02 ngày làm việc; những nơi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm sâu tối thiểu từ 02 đến 03 ngày làm việc. Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh quy định thời gian kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

4. Nơi kiểm điểm

4.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thì thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở cấp đó.

4.2. Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

4.3. Cán bộ lãnh đạo, quản lý thực hiện kiểm điểm như sau:

a) Kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt đảng.

b) Kiểm điểm tại tập thể lãnh đạo, quản lý nơi đang công tác. Trong đó:

(1) Cán bộ, công chức, viên chức giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý, ngoài việc kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi đang công tác thì phải thực hiện việc kiểm điểm tại nơi đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo đối tượng được quy định như sau:

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tỉnh kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ.

+ Chủ tịch các công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu; Chủ tịch các công ty, doanh nghiệp do chủ sở hữu Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo mà mình là thành viên (*nếu có*).

(2) Cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi có thời gian công tác nhiều hơn. Đối với cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảm nhiệm vị trí người đứng đầu có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định:

+ Đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bình Thuận không kiểm điểm trước Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh nhưng có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh.

+ Đồng chí Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh không kiểm điểm trước Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh nhưng có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Các đồng chí bí thư huyện, thị, thành ủy, Bí thư Đảng ủy Quân sự huyện, thị xã, thành phố không kiểm điểm trước đảng ủy Quân sự huyện, thị xã, thành phố nhưng có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự huyện, thị xã, thành phố.

+ Các đồng chí phó bí thư thường trực huyện, thị, thành ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh không kiểm điểm trước tập thể thường trực hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố nhưng có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của tập thể thường trực hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

(3) Trường hợp kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác không thực hiện nhiệm vụ chuyên trách thì không kiểm điểm ở tổ chức, cơ quan, đơn vị đó nhưng phải báo cáo kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ kiêm nhiệm được giao đối với cả nơi công tác kiêm nhiệm và nơi công

tác chính. Tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ kiêm nhiệm có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá về nơi công tác chính để làm căn cứ đánh giá, xếp loại theo quy định.

B. VỀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đối với tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ tỉnh, 10 đảng bộ huyện, thị xã, thành phố và 4 đảng bộ trực thuộc tỉnh (Đảng bộ Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Đảng bộ Công an tỉnh, Đảng bộ Quân sự tỉnh, Đảng bộ Bộ đội Biên phòng tỉnh).

- Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở.

- Đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng:* Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ:* Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:* Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng:* Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

- Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo Nghị quyết Đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*).

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc. Các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (*nếu có*).

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

Khung tiêu chuẩn các mức xếp loại chất lượng tổ chức đảng, gồm 4 mức cụ thể như sau:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tổ chức đảng có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “**Tốt**” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “**Xuất sắc**” bằng sản phẩm cụ thể.

- Đối với đảng bộ phải có **100%** số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ **80%** được xếp loại chất

lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có **100%** đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên (*trừ trường hợp đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm, bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ nhưng do cấp ủy, tổ chức đảng chủ động phát hiện sai phạm và tích cực đấu tranh, xử lý nghiêm*); trong đó có từ **80%** được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá **20%** số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Là tổ chức đảng có các tiêu chí được đánh giá đạt “**Trung bình**” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “**Tốt**” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Đối với đảng bộ phải có **100%** số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ **50%** được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có **100%** đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên (*trừ trường hợp đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm, bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ nhưng do cấp ủy, tổ chức đảng chủ động phát hiện sai phạm và tích cực đấu tranh, xử lý nghiêm*); trong đó có từ **50%** được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Là tổ chức đảng có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “**Trung bình**” trở lên.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tổ chức đảng có các tiêu chí đánh giá ở mức “**Kém**” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc các vi phạm khác bị xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Chỉ hoàn thành dưới **50%** số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên **20%** số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

- Có từ **02** tổ chức (Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội) cùng cấp xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Đảng bộ có trên **20%** số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”, chi bộ cơ sở có trên **20%** số đảng viên xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ” (*trừ trường hợp đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm, bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ nhưng do cấp ủy, tổ chức đảng chủ động phát hiện sai phạm và tích cực đấu tranh, xử lý nghiêm*).

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng ở cơ sở

- Đảng ủy bộ phận; chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi ủy trực thuộc đảng ủy bộ phận tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình. Đảng ủy cơ sở xem xét đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc.

- Ban Thường vụ cấp ủy cơ sở; đảng ủy cơ sở (*nơi không có ban thường vụ*); chi ủy cơ sở trực thuộc cấp ủy cấp huyện và tương đương tự đánh giá, xếp loại chất lượng. Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng được quy định tại điểm này.

b) Đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện và tương đương

- Cấp ủy cấp huyện và tương đương tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ trực thuộc tỉnh.

c) Đánh giá, xếp loại Đảng bộ tỉnh

- Tỉnh ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ tỉnh và chịu trách nhiệm

trước Bộ Chính trị.

- Ban Tổ chức Trung ương chủ trì tổng hợp kết quả, báo cáo Bộ Chính trị theo quy định.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí đánh giá đã được cụ thể hóa và tiêu chuẩn mức chất lượng đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng, ban thường vụ cấp ủy, cấp ủy (nơi không có ban thường vụ cấp ủy), chi bộ không có chi ủy, tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được của từng tiêu chí đánh giá kèm theo biểu mẫu để tự xếp từng tiêu chí đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào cột tương ứng. **Mẫu 01B - 2023** dành cho các loại hình tổ chức cơ sở đảng (*xã phường, cơ quan, sự nghiệp, công an, quân đội, DNNN, DNTN, trường học*); **Mẫu 05B - 2023** dành cho cấp ủy cấp trên cơ sở (huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh). Căn cứ vào nội dung của Mẫu 01B - 2023 và Mẫu 05B - 2023 các tổ chức đảng triển khai cho đối tượng tham gia thực hiện phù hợp với loại hình tổ chức đảng của mình.

- Chuẩn bị báo cáo đánh giá chất lượng của tổ chức đảng theo **Mẫu 04B - 2023** và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan. Dự thảo báo cáo đánh giá chất lượng gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 3 ngày làm việc.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá theo Mẫu 04B - 2023, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ vào 1 trong 4 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo cấp ủy cấp trên.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại.

a) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

Ban Tổ chức cấp ủy cấp huyện sau khi tổng hợp kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp huyện, cụ thể:

(1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của các huyện, thị, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc tỉnh.

(2) Thường trực hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện (đối với đánh giá tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, thị trấn); tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện (đối với đánh giá các loại hình tổ chức cơ sở đảng khác).

* Riêng đối với một số tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh mà cơ quan quản lý giao nhiệm vụ thuộc ngành dọc cấp trên ở bộ, ngành trung ương quản lý thì tham khảo kết quả đánh giá về chính quyền của ngành dọc để làm cơ sở đánh giá.

Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể và ý kiến tham gia của cơ quan liên quan, ban tổ chức cấp ủy cấp huyện tổng hợp, thẩm định và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

b) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện

Ban Tổ chức Tỉnh ủy sau khi tổng hợp kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp tỉnh, cụ thể:

(1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy.

(2) Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể và ý kiến tham gia của cơ quan liên quan, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, thẩm định và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

* Ban Tổ chức cấp ủy các cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh (đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện), ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng), cấp ủy cơ sở (đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, đảng ủy bộ phận) và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt Đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*).

- Đánh giá, xếp loại đảng viên tại chi bộ nơi đảng viên đang sinh hoạt.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc.

- *Tư tưởng chính trị*: Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật

của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- *Tác phong, lề lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (*nếu có*).

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể).

- Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của gia đình, người thân; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

- Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (*nếu có*).

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

d) Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (*nếu có*).

đ) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí đánh giá đều đạt cấp độ **“Tốt”** trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt cấp độ **“Xuất sắc”** bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành **100%** chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó, có ít nhất **50%** chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”**.

- Đảng viên là học sinh, sinh viên phải có phẩm chất đạo đức tốt, kết quả học tập trong năm đạt loại giỏi trở lên.

- Đảng viên hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, dịch vụ, kinh tế hộ gia đình và trang trại trong năm được cấp có thẩm quyền khen thưởng về thành tích đạt được trong sản xuất kinh doanh, chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước (từ giấy khen trở lên) hoặc được tôn vinh các danh hiệu (như nông dân sản xuất giỏi,...).

* Đảng viên đủ điều kiện bình xét đảng viên xuất sắc nhưng trong năm vắng sinh hoạt chi bộ định kỳ **3** kỳ trở lên dù có lý do chính đáng hoặc đảng viên không tích cực tham gia ý kiến tại các kỳ sinh hoạt chi bộ định kỳ trong năm thì không được xếp loại đảng viên xuất sắc.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”** không vượt quá **20%** số đảng viên được xếp loại **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** trong từng tổ chức cơ sở đảng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Là đảng viên có các tiêu chí được đánh giá đạt **“Trung bình”** trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt **“Tốt”** trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành **100%** chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức **“Hoàn thành tốt nhiệm vụ”** trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Là đảng viên có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt **“Trung bình”** trở lên.

- Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá **20%** số tiêu chí

chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên có các tiêu chí đánh giá ở mức “**Kém**” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên **50%** số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

- Có trên **50%** số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể)⁽¹⁾ và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong **Mẫu 02A - 2023**; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận đề xuất mức xếp loại của chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) trước khi tiến hành bỏ phiếu.

⁽¹⁾ Phụ lục hướng dẫn kèm theo mẫu 04A - 2023.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức đề đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc đề đảng ủy cơ sở xem xét quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

a) Đối với cấp tỉnh:

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.
- Tập thể lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh.
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy.

b) Đối với cấp huyện:

- Ban Thường vụ huyện, thị, thành ủy, các đảng ủy trực thuộc tỉnh.
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố.
- Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện.
- Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc của huyện, thị, thành ủy và đảng ủy khối.
- Tập thể lãnh đạo phòng, ban, đơn vị sự nghiệp cấp huyện.

c) Đối với cấp cơ sở:

- Ban Thường vụ cấp ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ thì xếp loại cấp ủy).
- Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã.
- Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.
- Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Năng lực lãnh đạo của cấp ủy (nếu có); công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”.

- Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.

- Công tác phối hợp giữa tập thể lãnh đạo và cấp ủy; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

- Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- *Đối với đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh; ban thường vụ cấp ủy cấp huyện; ban thường vụ các đảng ủy trực thuộc tỉnh; ban thường vụ đảng ủy cơ sở, cấp ủy cơ sở:*

+ Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

+ Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị.

+ Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp.

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kết quả triển khai thực hiện hoặc các chỉ số xếp hạng công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (nếu có).

- *Đối với Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố; cấp xã:*

+ Việc cụ thể hóa các chủ trương nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước để thực hiện của cấp mình.

+ Kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm.

+ Công tác đề xuất kế hoạch và kết quả thực hiện chức năng giám sát hoặc chức năng khác theo luật định; việc phối hợp tổ chức tiếp xúc, giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri.

- *Đối với tập thể lãnh đạo tổ chức, đơn vị khối chính quyền:*

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ được giao của cơ quan, địa phương, đơn vị.

+ Kết quả thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII).

+ Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị *(nếu có)*.

- *Đối với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và ban chấp hành cấp cơ sở:*

+ Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp ủy cùng cấp; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên giao trong năm.

+ Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị *(nếu có)*.

- *Đối với tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, của huyện, thị, thành ủy và đảng ủy khối:*

+ Việc tham mưu cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy trong năm.

+ Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với cấp ủy cấp dưới.

+ Kết quả công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp.

+ Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đối với cơ quan, đơn vị *(nếu có)*.

c) Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để các tập thể khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “**Tốt**” trở lên; trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “**Xuất sắc**” bằng sản phẩm cụ thể. Tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá **20%** số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Là tập thể có các tiêu chí được đánh giá đạt “**Trung bình**” trở lên; trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “**Tốt**” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Là tập thể có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “**Trung bình**” trở lên.

- Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là các tập thể có các tiêu chí đánh giá ở mức “**Kém**” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”.

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới **50%** số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo:

Tự đánh giá xếp loại chất lượng của tập thể mình.

b) Thẩm quyền xem xét, quyết định xếp loại chất lượng:

- *Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng:*

- + Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn;
- + Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; Báo Bình Thuận, Trường Chính trị tỉnh.

+ Ban thường vụ huyện, thị, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc tỉnh.

- *Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng:*

Tập thể lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc khối cơ quan nhà nước cấp tỉnh.

- *Ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng:*

- + Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố;
- + Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố;
- + Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;
- + Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện;
- + Tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc của huyện, thị, thành ủy;
- + Tập thể lãnh đạo phòng, ban, đơn vị sự nghiệp cấp huyện;
- + Cấp ủy cơ sở trực thuộc.

- *Các đảng ủy trực thuộc tỉnh chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng:*

- + Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc thuộc đảng ủy;
- + Cấp ủy cơ sở trực thuộc đảng bộ mình;
- + Ban Thường vụ các đoàn thể cùng cấp.

- *Đảng ủy cấp xã chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng:*

- + Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã;
- + Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã;
- + Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã;
- + Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

c) Các cơ quan có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

- Các cơ quan có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại đối với đảng đoàn, ban cán sự đảng:

- + Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy;
- + Thường trực hội đồng nhân dân tỉnh, ủy ban nhân dân tỉnh.

- Các cơ quan có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại đối với tập thể lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh thuộc khối Nhà nước:

- + Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh.
- + Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy.

- Các cơ quan có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại đối với tập thể lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp cấp huyện khối nhà nước thuộc địa phương mình:

+ Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện; cơ quan, chuyên môn ngành dọc cấp tỉnh.

- + Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện.

- Các cơ quan có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại đối với ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và ban thường vụ các đảng ủy trực thuộc tỉnh:

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; Thường trực hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

- Các cơ quan có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại đối với thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thị, thành phố:

- + Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.
- + Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

- Các cơ quan có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại đối với các tập thể ban thường vụ (hoặc tập thể đảng ủy), chi ủy cơ sở; thường trực hội đồng nhân dân và tập thể lãnh đạo ủy ban nhân dân cấp xã:

- (1) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

- Các cơ quan có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại đối với ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và ban chấp hành cấp cơ sở:

Tập thể lãnh đạo của ngành dọc cấp trên trực tiếp.

- Các cơ quan có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại đối với tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; huyện, thị, thành ủy

và đảng ủy khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

Tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp trên trực tiếp theo ngành dọc.

3.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể)⁽²⁾; xem xét, tự nhận mức chất lượng theo **Mẫu 03B - 2023** và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại.

Cơ quan tham mưu công tác cán bộ giúp cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định xếp loại chất lượng theo phân công tại điểm **3.4** lấy ý kiến các chủ thể tham gia đánh giá và tổng hợp kết quả lấy ý kiến nhận xét, xếp loại các tập thể lãnh đạo, quản lý.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, ban tổ chức các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tỉnh, bộ phận giúp việc đảng ủy cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo ban thường vụ cấp ủy xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể liên quan để báo cáo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý theo phân công, phân cấp hiện hành.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

4.1. Đối tượng

a) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (theo Quy định riêng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý còn lại của cấp huyện và cơ sở (giao ban thường vụ cấp ủy cấp huyện cụ thể hóa cho phù hợp).

* Cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất (chức danh, chức vụ cao nhất được xác định theo Quyết định số 1163-QĐ/TU, ngày 17/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Bảng Danh mục chức danh, chức

⁽²⁾ Phiếu phân tích đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cán bộ lãnh đạo, quản lý (kèm theo mẫu 03B - 2023)

vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị tỉnh). Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức danh, chức vụ tương đương thì đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm ở nơi có thời gian công tác nhiều hơn.

4.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về chính trị, tư tưởng; phẩm chất đạo đức lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; giữ gìn đoàn kết nội bộ; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện Quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

Nội dung cụ thể thực hiện theo **Tiết b**, Điểm 3.2, Khoản 3, Mục A (*Nội dung kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý*). Ngoài ra cần liên hệ đánh giá sâu, kỹ trách nhiệm của cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, địa phương, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao; thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý; tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin.

4.3. Khung tiêu chuẩn phân loại cán bộ

4.3.1. Tiêu chuẩn phân loại chung

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “**Tốt**” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “**Xuất sắc**” bằng sản phẩm cụ thể.

- Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất **50%** chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức; **100%** cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất **70%** số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá **20%** số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức

năng, nhiệm vụ tương đồng (*Trừ trường hợp cấp ủy cấp trên theo ngành dọc của tổ chức đảng có quy định khác*).

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Là cá nhân có các tiêu chí được đánh giá đạt **“Trung bình”** trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt **“Tốt”** trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất **80%** số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; **100%** cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Là cá nhân có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt **“Trung bình”** trở lên.

- Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên **70%** các chỉ tiêu, nhiệm vụ; có ít nhất **70%** số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức **“Kém”** hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, **“tự diễn biến”**, **“tự chuyển hóa”**; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên **50%** số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

- Có trên **50%** số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

- Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới **70%** số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và*

khắc phục xong hậu quả).

4.3.2. Tiêu chí đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (thực hiện theo Quy định riêng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

4.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại cán bộ giữ chức danh, chức vụ thuộc thẩm quyền (theo Quy định riêng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

b) Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại cán bộ là cấp phó các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

Tham gia ý kiến nhận xét, đánh giá cán bộ đối với các chức danh: Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; cấp trưởng, cấp phó cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.

c) Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại đối với cán bộ giữ chức danh, chức vụ:

- Phó giám đốc các sở, cơ quan ngang sở và tương đương.

- Cấp phó các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp cổ phần có vốn Nhà nước.

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch các Hội Nhà báo, Hội Văn học Nghệ thuật, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Hội Chữ thập đỏ, Hội Đông y, Liên minh các Hợp tác xã tỉnh.

Tham gia nhận xét, đánh giá đối với các chức danh: Giám đốc các sở, cơ quan ngang sở, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; cấp trưởng, cấp phó Công an tỉnh, Quân sự, Bộ đội Biên phòng tỉnh; chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; cấp trưởng, cấp phó Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

d) Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại đối với các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (chuyên trách).

đ) Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc đánh giá, nhận xét cán bộ là Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

e) Thủ trưởng cơ quan, địa phương, đơn vị:

Đánh giá, nhận xét cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi quản lý.

g) Văn phòng Tỉnh ủy: Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn bị nội dung và dự thảo Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá, xếp loại đối với

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

h) Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy dự thảo Kết luận nhận xét, đánh giá đối với các chức danh cán bộ tại Điểm 4.1, Khoản 4 này (trừ Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy). Đối với những đơn vị không gợi ý kiểm điểm sâu, tùy vào tình hình để tham mưu Thường trực Tỉnh ủy văn bản phân công dự kiểm điểm ở một số cơ quan, đơn vị.

i) Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh:

Tham mưu dự thảo Kết luận nhận xét, đánh giá đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền nhận xét, đánh giá của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh.

k) Sở Nội vụ:

Tham mưu dự thảo Kết luận nhận xét, đánh giá đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền nhận xét, đánh giá của Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

l) Cơ quan tham mưu công tác cán bộ của cơ quan, địa phương, đơn vị:

Tham mưu thủ trưởng cơ quan, địa phương, đơn vị dự thảo Kết luận nhận xét, đánh giá đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

4.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

Cán bộ viết bản kiểm điểm, tự đánh giá về kết quả thực hiện các nội dung nêu trên và những nội dung được cấp trên gợi ý (*nếu có*) tự xếp loại theo **Mẫu 02B - 2023**.

Bước 2: Thẩm định, đề xuất mức xếp loại.

- Cơ quan, địa phương, đơn vị tiến hành kiểm điểm, đánh giá, bỏ phiếu kín đề xuất mức xếp loại đối với cán bộ.

- Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân và ý kiến tham gia của cơ quan có liên quan, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ thẩm định và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng.

Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu cấp có thẩm quyền về nhận xét cán bộ xem xét bỏ phiếu kín quyết định mức xếp loại đối với cán bộ.

5. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

- *Đối với tổ chức đảng:* Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm để xét tặng giấy khen, bằng khen.

- *Đối với đảng viên:* Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành

xuất sắc nhiệm vụ” trong năm.

6. Một số nội dung khác

6.1. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất. Trường hợp cá nhân có lý do bất khả kháng không thể tham dự họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại được thì cá nhân có trách nhiệm làm báo cáo tự đánh giá, nhận mức xếp loại kết quả công tác theo chức trách, nhiệm vụ được giao, gửi cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác để thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

6.2. Cấp ủy, tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập, cán bộ lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm chức vụ lần đầu chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định, nhưng không đánh giá, xếp loại; trường hợp cán bộ lãnh đạo, quản lý đang giữ chức vụ được điều động, bổ nhiệm chức vụ mới hoặc chức vụ cao hơn thì vẫn tiến hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại nhưng lấy kết quả của thời gian công tác giữ chức vụ trước khi được bổ nhiệm là chính, kết hợp với kết quả của thời gian công tác giữ chức vụ mới để đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý đó. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

6.3. Tổ chức đảng chỉ có bí thư hoặc bí thư và phó bí thư; tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 3 thành viên thì kiểm điểm ở tổ chức đảng, tập thể cơ quan, đơn vị.

6.4. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

6.5. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

6.6. Đảng viên chuyển công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

6.7. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

6.8. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu, trừ trường hợp người đứng đầu mới chuyển đến không liên quan mức xếp loại của tổ chức, cơ

quan, đơn vị mới.

6.9. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; dưới 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; dưới 05 đảng viên; dưới 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì được chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định.

- Trường hợp đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý vi phạm do lỗi chủ quan vì mục đích cá nhân (*như vi phạm bằng cấp để đủ điều kiện dự thi các lớp đào tạo, vi phạm quy chế thi, vi phạm giao thông ngoài giờ hành chính,...*) bị xử lý kỷ luật thì tập thể tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phân tích, đánh giá sâu kỹ nguyên nhân khách quan, chủ quan, động cơ, mức độ ảnh hưởng để cân nhắc đề nghị mức xếp loại chất lượng của cá nhân người đứng đầu cho phù hợp.

6.10. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại, thực hiện như sau:

- Sau khi quyết định thi hành kỷ luật tập thể, cá nhân có hiệu lực, cấp ủy cấp trên trực tiếp căn cứ vào hình thức kỷ luật, thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm được ghi trên quyết định thi hành kỷ luật để tiến hành đánh giá lại kết quả xếp loại chất lượng tại thời điểm đó ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; đối với trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả thì cân nhắc kỹ lưỡng nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, hoàn cảnh, nguyên nhân vi phạm để xem xét, quyết định đánh giá lại kết quả cho phù hợp.

- Ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới theo mẫu 03A – 2023. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng (*nếu có*) theo thẩm quyền để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

6.11. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (*không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới*).

6.12. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh

giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

6.13. Đối với những tập thể, cá nhân sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng nếu có đơn, thư khiếu nại, tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật Nhà nước, mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định, xem xét lại kết quả đánh giá, xếp loại.

6.14. Cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét hủy bỏ, đánh giá, xếp loại lại kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên.

III. BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân được quản lý theo quy định. Cụ thể:

1. Hồ sơ báo cáo kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể và cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

Các tập thể và cán bộ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và gửi hồ sơ về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy), gồm:

(1) Báo cáo tình hình và kết quả triển khai kiểm điểm tự phê bình và phê bình của tập thể và cá nhân trong đảng bộ, sở, ngành, cơ quan, đơn vị.

(2) Báo cáo kiểm điểm của tập thể (*đã được tiếp thu đầy đủ các ý kiến góp ý theo kết luận của đồng chí đứng đầu cấp ủy hoặc cơ quan lãnh đạo tại cuộc họp kiểm điểm và được ký tên, đóng dấu*).

(3) Các bản tự kiểm điểm của cá nhân đảng viên, cán bộ, công chức lãnh đạo (Các bản kiểm điểm phải ghi rõ: *Bản kiểm điểm này đã được tiếp thu đầy đủ các ý kiến góp ý của các thành viên và theo kết luận của đồng chí chủ trì tại cuộc họp kiểm điểm và được ký tên, đóng dấu*).

(4) Biên bản cuộc họp kiểm điểm tập thể và cá nhân; kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền của từng đồng chí cán bộ, công chức lãnh đạo.

(5) Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định hiện hành, đã được rà soát, đảm bảo tính đúng đắn theo sự phân công của đồng chí đứng đầu cấp ủy hoặc thủ trưởng cơ quan.

(6) Bản bổ sung lý lịch theo mẫu 2d của Ban Tổ chức Trung ương Đảng để lưu hồ sơ cán bộ (*gửi riêng cho Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

(7) Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (*đối với cá nhân*).

(8) Tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc.

(9) Văn bản gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).

(10) Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan (*nếu có*).

(11) Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (*nếu có*).

(12) Các văn bản khác (*nếu có*).

- Các tập thể và cán bộ do ban thường vụ cấp ủy nơi nào quản lý thì tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và gửi hồ sơ về ban thường vụ cấp ủy nơi đó.

- Đối với các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan Trung ương như: Kho bạc Nhà nước, Cục Thuế, Cục Thống kê, Bảo hiểm Xã hội, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, các hội, doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước chi phối thì đồng gửi cho Ban Cán sự đảng UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) các tài liệu nêu trên.

2. Hồ sơ báo cáo đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên

Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức kiểm điểm và gửi hồ sơ kết quả đánh giá về Ban Tổ chức Tỉnh ủy gồm:

(1) Báo cáo đánh giá chất lượng tổ chức đảng (**Mẫu 04B - 2023**).

(2) Biểu đánh giá chất lượng của đảng bộ huyện, thị xã, thành phố và tương đương hàng năm (Mẫu 05B - 2023).

(3) Tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc.

(4) Văn bản gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).

(5) Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan (*nếu có*).

(6) Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (*nếu có*).

Các tổ chức đảng do cấp ủy nơi nào quản lý thì tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và gửi hồ sơ về cấp ủy nơi đó.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời điểm thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân tiến hành vào dịp cuối năm và kết thúc trước ngày **31/12** hàng năm. Đối với tập thể, cá nhân ở các trường học, cơ sở giáo dục, việc xem xét đánh giá, xếp loại căn cứ trên kết quả công tác của năm học; thống nhất kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân để đảm bảo tính đồng bộ trong toàn Đảng.

Đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị có tính chất đặc thù theo chức năng, nhiệm vụ quy định chưa tổng kết vào dịp cuối năm thì cấp trên trực tiếp có thẩm

quyền quy định, hướng dẫn thực hiện hoàn thành trước ngày **15/01** năm sau.

2. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các sở, ban, ngành cấp tỉnh (tương đương); Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tỉnh căn cứ Hướng dẫn này và Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý để thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức hàng năm để đảm bảo đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý đúng thực chất.

3. Khi tiến hành kiểm điểm tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý ở từng cấp, phải báo cáo cụ thể thời gian tổ chức kiểm điểm với cấp trên (*kèm theo bản kiểm điểm của tập thể và cá nhân*) trước ít nhất 05 ngày làm việc cho Ủy ban Kiểm tra và Ban Tổ chức để báo cáo với ban thường vụ cấp ủy cử cán bộ tham dự.

4. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy nội dung chỉ đạo kiểm điểm sâu đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh, tập thể, cá nhân lãnh đạo các sở, ngành cấp tỉnh và lãnh đạo chủ chốt cấp huyện; tham mưu kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm sâu và phân công Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy trực tiếp dự và chỉ đạo việc kiểm điểm tập thể và cá nhân ở các đảng bộ được phân công phụ trách.

6. Văn phòng cấp ủy chuẩn bị nội dung kiểm điểm tự phê bình và phê bình của ban thường vụ cấp ủy; gửi các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy ít nhất 3 ngày làm việc trước khi họp ban thường vụ.

Giao Văn phòng Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch và chuẩn bị Báo cáo kiểm điểm tự phê bình và phê bình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Báo cáo tình hình và kết quả triển khai kiểm điểm tự phê bình và phê bình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Biên bản cuộc họp kiểm điểm tập thể và cá nhân.

7. Ban Tổ chức Tỉnh ủy xây dựng Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hàng năm. Tờ trình đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ tỉnh.

8. Hàng năm, các cấp ủy chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân và tổ chức đảng, đảng viên ở cấp mình; cụ thể hóa hướng dẫn đánh giá chất lượng các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận; gợi ý kiểm điểm sâu đối với tập thể và cá nhân thuộc cấp

ủy quản lý ở những nơi xét thấy cần thiết; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra; phân công cán bộ theo dõi, kiểm tra việc chuẩn bị và tiến hành kiểm điểm; yêu cầu tập thể, cá nhân kiểm điểm lại nếu thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình không đạt yêu cầu. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

9. Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tỉnh gửi hồ sơ kiểm điểm của tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày **20/01** năm sau.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 04-HD/TU, ngày 26/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIV) về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương Đảng + Vụ III,
- Văn phòng Trung ương Đảng + Vụ II,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng + Vụ VII,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ

Nguyễn Hoài Anh